

Số: 16/2025/QĐST-HNGĐ

Quảng Hòa, ngày 22 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 24/2025/TLST- HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: **Lò Thị T**, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Bản S, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

- *Bị đơn*: **Hà Văn K**, sinh năm 1992.

Địa chỉ: Tổ dân phố P, thị trấn T, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ Khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lò Thị T và anh Hà Văn K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Chị T và anh K đều xác nhận tình cảm vợ chồng không còn và cùng nhất trí thuận tình ly hôn. Giấy Chứng nhận đăng ký kết hôn số 07/2014, ngày 25/3/2014 của Ủy ban nhân dân thị trấn T, huyện P (nay là huyện Q), tỉnh Cao Bằng không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- *Về việc nuôi con chung*: Chị Lò Thị T và anh Hà Văn K cùng thoả thuận để chị Lò Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Hà Văn T1, sinh

ngày 30/6/2018, còn anh Hà Văn K trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là cháu Hà Thùy C, sinh ngày 20/8/2014 đến tuổi trưởng thành. Hai bên không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Khi xét thấy cần thiết, các bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức và phương thức cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*: Chị Lò Thị T và anh Hà Văn K mỗi người phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm là 75.000 đồng. Chị T tự nguyện nộp thay phần anh K số tiền 75.000 đồng. Tổng cộng chị T phải chịu 150.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai số 0002451 ngày 28/3/2025 đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. Chị T được trả lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án, VKS tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục THADS;
- UBND thị trấn Tà Lùng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nông Thanh Điệp